

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 16 - 3 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Huy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Chiến
2. Bà Nguyễn Thị Trà

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện như thanh, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lâm Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST- HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Tuấn A; sinh ngày 16 tháng 8 năm 2001 tại xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: thôn X, xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Văn C và bà Lê Thị T;

Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 15/02/2022, đến ngày 24/8/2022 được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Văn T; sinh ngày 22 tháng 8 năm 2002 tại xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn B 2, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12;

Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trương Văn T và bà Trương Thị N;

Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 15/02/2022, đến ngày 24/8/2022 được tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

- Anh Viên Hữu L - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

- Anh Trương Văn B - sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

- Anh Quách Văn H - sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn B 2, xã M, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

- Anh Trương Công B - sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn B 2, xã P, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

- Anh Quách Văn H1 - sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn T - sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa
Có mặt.

- Anh Đỗ Văn L - sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Lai Thịnh, xã X, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 04/01/2022, tại phòng Karaoke số 9 - Khách sạn T, địa chỉ khu phố V 2, thị trấn B, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác do Đội CSĐTTP về HS-KT-MT Công an huyện Như Thanh, phối hợp cùng Công an thị trấn B, kiểm tra, lập biên bản niêm phong và thu giữ vật chứng trong phòng hát gồm: 01 chai nhựa trong suốt, nhãn hiệu Thạch Bích, bên trong chứa chất lỏng màu trắng, kích thước dài 22cm, có nắp màu xanh được đục 02 lỗ gắn 02 ống nhựa màu trắng và màu đen có kích thước lần lượt là 15,5cm, 22cm; 01 gói ni lông màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 ống thủy tinh, màu trắng được bẻ cong; 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 16,5cm, các đồ vật này được niêm phong theo quy định; 03 chiếc bật lửa; 04 quả bóng bay cao su,

màu đen, dài 22cm, đường kính vị trí rộng nhất là 10cm; 01 bình kim loại, màu xanh, có van khóa bên trong chứa chất chưa xác định, kích thước 67cm x 16cm.

Tạm giữ trong người các đối tượng có mặt tại hiện trường các vật dụng lần lượt như sau: Quách Văn Hoàn, sinh năm 2005 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, số Imei 860343040236872; Viên Hữu L, sinh năm 1990 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia TA-1203, màu xanh, số seri 353101111221379; Quách Văn H1, sinh năm 2001 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung, màu xanh, số Imei 351816101216855/01; Trương Công B, sinh năm 2001 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F9, màu tím; Quách Văn Bông, sinh năm 1996 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung Galaxy S10, màu bạc; Hoàng Văn T, sinh năm 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng; Đỗ Văn L, sinh năm 1989 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A3S, màu đen, số Imei 866269041004213; Bùi Tuấn A, sinh năm 2001 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám, số Imei 353840102466408; Trương Văn B, sinh năm 1999 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei 359230065216905; Phạm Thị Hà, sinh năm 2001 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đỏ, số Imei 860750041780957, tất cả các điện thoại di động nêu trên đã qua sử dụng

Tại cơ quan CSĐT, các đối tượng đã khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 03/01/2022, sau khi ăn cơm uống rượu xong thì Bùi Tuấn A đã rủ nhóm bạn của mình gồm: Dư Văn H, Trương Văn T; Quách Văn Bông, Quách Văn Hoàn, Trương Công B, Trương Văn B, Quách Văn H, Quách Văn H1, Đỗ Văn L, Viên Hữu L, Hoàng Văn T đi hát Karaoke tại Khách sạn T. Tại phòng hát có 05 nữ nhân viên phục vụ để rót bia gồm: Lê Thị Thu H, Lê Thị Q, Nguyễn Nhật L, Vi Thị T, Phạm Thị H. Khi đang hát, Bùi Tuấn A nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã bảo Dư Văn H đi mua; H đồng ý, đồng thời rủ thêm Trương Văn T đi xuống huyện N để tìm mua ma túy, nhưng không mua được. Sau đó, Bùi Tuấn A gọi điện thoại cho người bán ma túy để giao dịch mua ma túy Lê Đức T1, sinh năm 2003, trú tại thôn Đ1, xã M, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, hỏi mua ma túy thì được T1 đồng ý bán với giá 700.000 đồng, T1 mang ma túy đến quán rồi nói với Dư Văn H *“Hàng để ngoài gốc cây si lại mà lấy”* (*“Hàng” được hiểu là ma túy*). Lê Đức T1 nói xong thì H đi lại gốc cây si gần quán hát lấy 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba, bên trong có 01 gói ma túy, 01 ống thủy tinh được bẻ cong (gọi là *“Cóng”*) rồi đưa cho Trương Văn T cất giữ; còn H và Lê Đức T1 tiếp tục đi mua bóng cười về để cùng mọi người sử dụng. Khi cả nhóm đang hát thì Dư Văn H lấy 01 chai nước lọc Thạch Bích đục lỗ trên nắp chai và gắn các ống hút nhựa tạo thành bộ công cụ sử dụng ma túy; thấy vậy, T đưa ma túy và cóng thủy tinh cho H, H bỏ ma túy vào cóng rồi gắn vào bộ công cụ sử dụng và dùng đèn lửa khò cho Trương Văn B hút đầu tiên và tiếp tục lần lượt đến Bùi Tuấn A, Dư Văn H, Quách Văn H1, Trương Văn T, Quách Văn H tự khò ma túy để sử dụng và T tiếp tục dùng bật lửa khò cho Trương Công B, Đỗ Văn L, Viên Hữu L, Hoàng Văn T sử dụng ma túy.

Khi các đối tượng đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an

huyện Như Thanh, phối hợp với Công an thị trấn B bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 346/PC09 ngày 09/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất rắn màu trắng tinh thể đựng trong gói ni lông màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,062g loại Methamphetamine.

Chất rắn màu xám đen bám dính trong ống thủy tinh màu trắng của hộp giấy niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất rắn màu xám đen.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Công an huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Tuấn A và Trương Văn T về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Đối với Dư Văn H, đã bỏ trốn, cơ quan CSĐT đã truy nã nhưng chưa có kết quả. Lê Đức T1, không bắt được quả tang hành vi phạm tội, bản thân T1 không thừa nhận việc bán trái phép ma túy cho các đối tượng tổ chức sử dụng; cơ quan CSĐT không tiến hành được việc đối chất được nên đã tách ra thành vụ án khác để tiếp tục điều tra giải quyết.

Đối với Lê Đức Huy, sinh năm 1994, trú tại khu phố 2, thị trấn B, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, là quản lý khách sạn T. Quá trình điều tra xác định Huy không biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng hát số 09 của khách sạn nên Lê Đức Huy không chịu trách nhiệm về hình sự mà bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực do mình quản lý”.

Về vật chứng của vụ án:

Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của Phong bì ký hiệu M1; 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật và 0,042g (Không phải không bốn hai gam) chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M1; 01 chai nhựa trong suốt, gắn nhãn hiệu Thạch Bích bên trong chứa chất lỏng màu trắng (Khoảng 1/3 chai nhựa), chiều dài của chai 22cm, nắp chai nhựa màu xanh được đục 02 lỗ để gắn ống hút nhựa; 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 15,5cm; 01 ống hút nhựa màu trắng, dài 16,5cm; 01 ống hút nhựa màu đen, dài 22cm; 01 ống thủy tinh màu trắng được bẻ cong của hộp giấy hình hộp chữ nhật là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được giám kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Nguyễn Văn Đạo, Lại Thị Thanh Loan và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 03 bật lửa không có nhãn hiệu gồm: 01 chiếc màu vàng; 02 chiếc màu xanh.

Các vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh đã ra quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh để bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 Phong bì thư do Công ty CPTM và XNK Hoàng Phát sản xuất (Ký hiệu là B). Mép phong bì được dán kín, có chữ ký, chữ viết tên của Nguyễn Đăng Tươi, Cao Hồng Quân, Lê Đức T1, Phạm Khắc Cường và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh. Bốn góc của phong bì được bấm ghim, đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, bên trong chứa 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi Note 5, màu đen, số Imei 1: 876195030996979, Imei 2: 867195030996987, đã qua sử dụng; 01 Phong bì thư do Công ty CPTM và XNK Hoàng Phát sản xuất (Ký hiệu là A). Mép phong bì được dán kín, có chữ ký, chữ viết tên của Nguyễn Đăng Tươi, Cao Hồng Quân, Bùi Tuấn A, Hoàng Ngọc Minh và đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh. Bốn góc của phong bì được bấm ghim, đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, bên trong chứa 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám, số Imei 1 353840102466480, số Imei 2 353840102616929 đã qua sử dụng. Các vật chứng này đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Như Thanh, chờ xử lý theo quy định pháp luật.

- Các đồ vật được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 bình kim loại hình trụ, sơn ngoài màu xanh, cao 67cm, đường kính đáy 16cm, có van khóa, 04 quả bóng bay cao su màu đen, dài 22cm, độ dài đoạn rộng nhất là 10cm; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei 359230065216905 cho Trương Văn B. 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme 5i, màu xanh, số Imei 860343040236872 cho Quách Văn Hoan; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia TA-1203, màu xanh, số seri 353101111221379 cho Viên Hữu L; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung, màu xanh, số Imei 351816101216855/01 cho Quách Văn H1; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F9, màu tím cho Trương Công B; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung Galaxy S10, màu bạc cho Quách Văn Bông; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng cho Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A3S, màu đen, số Imei 866269041004213 cho Đỗ Văn L; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme, màu đỏ, số Imei 860750041780957 cho Phạm Thị Hà

Tại bản cáo trạng số 06/CT- VKS ngày 07/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố các bị cáo Bùi Tuấn A, Trương Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo các điểm b,c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Các điểm b,c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:
 - + Bùi Tuấn A: từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù.
 - + Trương Văn T: từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù.
- Đề nghị miễn hình phạt phạt bổ sung cho các bị cáo.
- Về vật chứng, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vật dụng các bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 11 Pro, Bùi Tuấn A sử dụng làm phương tiện phạm tội;

- Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà: Bùi Tuấn A và Trương Văn T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều được coi là đúng pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Những người làm chứng của vụ án đều đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đến phiên tòa nhưng đều vắng mặt. Xét lời khai của những người làm chứng đều đã có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên toà bị cáo Bùi Tuấn A và Trương Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời trình bày của các bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên toà. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 03/01/2022, sau khi ăn cơm uống rượu xong thì Bùi Tuấn A đã rủ 11 người bạn của mình đi hát Karaoke tại Khách sạn T; trong số đó có Dư Văn H sinh năm 2005 và Trương Văn T. Trong khi hát, Bùi Tuấn A, Dư Văn H và Trương Văn T đã mua 0,062 gam ma túy loại *Methamphetamine* để tổ chức cho 10 đối tượng cùng sử dụng. Hành vi của các bị cáo Bùi Tuấn A và Trương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh truy tố các bị cáo theo các điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...;

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[4] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự; biết rõ ma túy có tác hại nhiều mặt đến đời sống xã hội, người nghiện ma túy ngày càng ốm yếu, suy kiệt sức khỏe, tinh thần, đặc biệt việc nghiện và sử dụng bằng cách tiêm chích là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh đại dịch HIV, AIDS và cũng là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Nhà nước đã có nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục nhằm ngăn chặn hoạt động liên quan đến tội phạm ma túy; bị cáo nhận thức rõ nhưng vẫn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, làm hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử lý nhanh chóng kịp thời để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Xét vai trò thực hiện tội phạm, vụ án có nhiều đồng phạm cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng không có sự phân công vai trò hoặc bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp “phạm tội có tổ chức” mà chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, Bùi Tuấn A là người, trả tiền mua ma túy nhưng không đưa ma túy vào cơ thể người khác; Trương Văn T là người trực tiếp giúp sức đưa ma túy vào cơ thể người khác. Vì vậy, vai trò tội phạm của hai bị cáo là ngang nhau.*

[6] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:* Hành vi phạm tội của các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] *Về nhân thân:* Các bị cáo đều có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa lần nào bị cơ quan có thẩm quyền xử lý về hành vi vi phạm pháp luật.

[8] *Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi*, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người lương thiện.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú đã xác nhận hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo thuộc diện khó khăn; bản thân các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, không thể tự lao động kiếm tiền trong thời gian chấp hành án. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung thì các bị cáo sẽ khó có điều kiện chấp hành hình phạt bổ sung. Nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho Bùi Tuấn A và Trương Văn T là phù hợp.

[10] *Về phần vật chứng*: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự cần xử lý vật chứng của vụ án như sau:

- Số ma túy còn lại sau giám định là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 03 bật lửa; 01 chai nhựa Thạch Bích bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu đen và 01 ống thủy tinh màu trắng là các công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám, số Imei 1 353840102466480, số Imei 2 353840102616929 của Bùi Tuấn A, được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, chiếc điện thoại nói trên đang là vật chứng của vụ án khác nên chỉ được tiến hành tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước khi các vụ án có liên quan đến vật chứng đó đều kết thúc.

- Các đồ vật còn lại thu giữ tại hiện trường, không liên quan đến vụ án; cơ quan CSĐT đã trả lại các tài sản đó cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[11] *Về án phí*: Bị cáo Bùi Tuấn A, Trương Văn T thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo, kháng nghị*: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại các Điều 331; 333; 336; 337 của bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo **Bùi Tuấn A, Trương Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng: Các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17; 58; 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn A: 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù; được trừ 06 (sáu) tháng 10 (mười) ngày tạm giam. Thời gian phạt tù bị cáo còn phải chấp hành là 06 (sáu) năm 08 (tám) tháng 20 (hai mươi) ngày tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T: 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù; được trừ 06 (sáu) tháng 10 (mười) ngày tạm giam. Thời gian phạt tù bị cáo còn phải chấp hành là 06 (sáu) năm 08 (tám) tháng 20 (hai mươi) ngày tính từ ngày bắt thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng: Các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;
- Tịch thu tiêu hủy: 03 bật lửa; 01 chai nhựa Thạch Bích bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu đen và 01 ống thủy tinh màu trắng là các công cụ phạm tội.
- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu xám, số Imei 1 353840102466480, số Imei 2 353840102616929 của Bùi Tuấn A, là phương tiện phạm tội. *Chiếc điện thoại nói trên đang là vật chứng của vụ án khác nên chỉ được tiến hành tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước khi các vụ án có liên quan đến vật chứng đó đều kết thúc.*

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 09/2023/TSTV ngày 20/02/2023 giữa Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh và Cán bộ Công an huyện Như Thanh.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Bùi Tuấn A, Trương Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 333; 336; 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Thanh;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Như Thanh;

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án DS (để thi hành);
- Phòng giám đốc án TA tỉnh Thanh hoá
- Lưu hồ sơ vụ án .

Lê Đình Huy